

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 12/5/2020  
*V/v tranh chấp về hôn nhân và  
gia đình*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và bà Đỗ Thị Hân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Tuấn – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên  
tòa:** Ông Cao Đức Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị T, sinh năm 1994; trú tại: Thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Q; có mặt.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Q; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Q, địa chỉ: xã H, thị xã Đ, tỉnh Q; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày:

- Về tình cảm: chị T và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Sau kết hôn, chị T và anh T chung sống với nhau đến khoảng tháng 7 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T có lối sống không lành mạnh, không chịu tu chí làm ăn. Chính vì thế, năm 2012, anh T bị kết án 04 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được 01 năm thì anh T lại tiếp tục bị kết án 16 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” . Hiện nay anh T đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Quảng Ninh. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung là Nguyễn Việt H, sinh ngày 31/7/2016. Từ khi anh T phải đi chấp hành hình phạt tù cho đến nay con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nay để đảm bảo cho con chung phát triển toàn diện, chị T đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: chị T tự khai không có.

\* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T có lời khai về thời điểm chung sống, kết hôn, thực trạng vợ chồng, con chung, tài sản và các khoản nợ chung như nội dung lời khai của của chị T nêu trên. Anh T nhất trí với quan điểm của chị T về việc xin ly hôn, về người trực tiếp nuôi con chung. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị T.

\* Các tài liệu chứng cứ khác do Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết vụ án gồm: 01 “ Biên bản xác minh” tại địa phương, cụ thể như sau:

- Tại biên bản xác minh vào hồi 14 giờ ngày 09/3/2020 thể hiện nội dung:

Về tình cảm: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 5, xã Hải Đông, thành phố Móng Cái. Sau kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T có lối sống không lành mạnh dẫn đến không làm tròn được trách nhiệm của người chồng, người cha trong gia đình. Cụ thể: Năm 2012 anh Thủy phạm tội “ Cướp giạt tài sản”, bị xử phạt 04 năm tù. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương được khoảng 01 năm thì anh T lại tiếp tục phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và bị xử phạt 16 năm tù. Hiện nay anh T đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Quảng Ninh.

Về con chung: trong thời gian anh T chấp hành hình phạt tù, chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

\* Các tài liệu, chứng cứ chị Phạm Thị T đã nộp kèm theo đơn khởi kiện, gồm: Chứng nhận kết hôn (bản chính); Sổ hộ khẩu (01 bản sao); Chứng minh thư nhân dân (02 bản sao ); Trích lục khai sinh (01 bản); Sổ thăm gặp phạm nhân ( 01 bản); Đơn xin thăm gặp người bị tạm giữ, tạm giam ( 01 bản); Phiếu EMS (liên 4).

\* Các tài liệu chứng cứ do bị đơn nộp: Không

\* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phát biểu quan điểm:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái phát biểu quan điểm như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Việc Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về

xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng, mở phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

+ Các đương sự: các đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 71 và điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56, các điều: 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tình cảm: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị T về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

+ Về con chung: giao con chung Nguyễn Việt H, sinh ngày 31/7/2016 cho chị Phạm Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên ( đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu, nên không đề cập.

+ Về tài sản chung và các khoản nợ chung: các đương sự đều trình bày không có, nên không xét.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các nội dung trình bày, yêu cầu của đương sự; Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị T về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” đối với anh Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án qui định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng qui định của pháp luật về thẩm quyền.

- *Về Thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải:* tại đơn đề nghị ngày 10/02/2020, bị đơn trình bày đã nhận được bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo do nguyên đơn sao gửi và đề nghị Tòa án không tiến hành thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Xét thấy, bị đơn đã được đảm bảo quyền được tiếp cận chứng cứ của đương sự qui định tại khoản 9 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự và việc Tòa án không tiến hành hòa giải bảo đảm đúng qui định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn:* Tại đơn đề nghị xử vắng mặt đề ngày 19/02/2020 có xác nhận của anh T đơn đang chấp hành án phạt tù. Xét bị đơn anh Nguyễn Văn T đã có lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và việc bị đơn vắng mặt

không ảnh hưởng gì đến việc xét xử vụ án một cách khách quan, toàn diện. Do đó, việc xét xử vắng mặt bị đơn đảm bảo đúng qui định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

## **[2] Về nội dung:**

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, xác nhận của Trại giam Quảng Ninh, nội dung biên bản xác minh như nêu trên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

- Về tình cảm: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2011, tại Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Việc chung sống và kết hôn giữa anh chị là hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị không mấy hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh T có lối sống buông thả, thiếu ý thức chấp hành pháp luật và nhiều lần phải chấp hành hình phạt tù như lời khai của chị T nêu trên. Hiện anh T đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh.

Xét thấy, việc anh T phải chấp hành hình phạt tù trong nhiều năm đã làm ảnh hưởng đến quyền của chị T được hưởng sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ tôn trọng lẫn nhau trong quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết anh T nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị T, nên cần căn cứ vào khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị T về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, xử cho chị T được ly hôn với anh T.

Về con chung: anh chị có 01 con chung tên tuổi như nêu trên và thống nhất quan điểm chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét quan điểm của các bên là phù hợp nên cần giao cho chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên ( đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: anh chị khai không có tài sản và khoản nợ chung, nên không xét.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về áp dụng pháp luật:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều: 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## **2. Tuyên xử:**

\* Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị T về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”.

- Về tình cảm: xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: giao cho chị Phạm Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Việt H, sinh ngày 31/7/2016 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.*

**3. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 000165 ngày 06/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái.

**4. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP MC;
- Chi cục THA Dân sự TP MC;
- UBND x Hải Đông, tp Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP MC;
- Chi cục THA Dân sự TP MC;
- UBND x Hải Đông, tp Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng**

